**Tên môn:** Toán 6

**Ngôn ngữ:** Không

# Buổi 1: Tập hợp và các phép toán với số tự nhiên

## Bài 1.1: Tập hợp và phần tử

Cho tập hợp A = {2; 4; 6}. Khẳng định nào sau đây là **sai**?

A. 2 ∈ A

B. 4 ∈ A

C. 5 ∈ A

D. 6 ∈ A

## Bài 1.2: Lũy thừa và thứ tự thực hiện phép tính

**Yêu cầu:** Tính giá trị của các biểu thức sau, trình bày rõ các bước thực hiện:

* 1. 50 - [ (20 - 2^3) : 2 + 34 ]
  2. 120 + 7 \* ( 15 - 8 )

# Buổi 2: Tính chia hết trong tập hợp số tự nhiên

## Bài 2.1: Dấu hiệu chia hết

Trong các số sau, số nào chia hết cho cả 3 và 5?

A. 123

B. 245

C. 345

D. 452

## Bài 2.2: Bài tập thực hành - Số nguyên tố

**Yêu cầu:**

1. Phân biệt số nguyên tố và hợp số là gì?
2. Viết ra các số nguyên tố nhỏ hơn 20.
3. Phân tích số 90 ra thừa số nguyên tố.

# Buổi 3: Hình học trực quan

## Bài 3.1: Điểm, đường thẳng, tia, đoạn thẳng

Cho ba điểm A, B, C thẳng hàng. Khẳng định nào sau đây đúng nhất?

A. Có một điểm nằm giữa hai điểm còn lại.

B. Ba điểm tạo thành một tam giác.

C. Không thể vẽ đường thẳng đi qua cả ba điểm.

D. Điểm A luôn nằm giữa B và C.